TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2025/QĐST – HNGĐ	*K, ngày 04 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 124/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1984**

HKTT: Số 9, xóm Chùa, thôn Q, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

Bị đơn : **Anh Nguyễn Nam H, sinh năm: 1983**

HKTT: Số 9, xóm Chùa, thôn Q, xã T, huyện K, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Nam H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Nam H xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn R, sinh ngày 18/6/2006 và Nguyễn H An, sinh ngày 01/3/2012. Anh chị không còn con chung nào khác.

Hai anh chị thống nhất để chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn H An. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu H An cho chị T kể từ tháng 04/2025 đến khi cháu Nguyễn H An trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới. Cháu Nguyễn R hiện nay đã thành niên và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; anh chị không yêu cầu giải quyết vấn đề con chung đối với cháu Huy.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Nam H không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T đã nộp số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai số BLTU/23 số 65898 ngày 27.03.2025 tại chi cục thi hành án dân sự huyện K. Anh Hà không phải nộp thêm án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K:
- UBND xã T, K, Hà Nộiội (Số 127/2005 ngày 13/12/2005);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Trung